

Số: 03/BC-QLCL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án cải tiến chất lượng bệnh viện năm 2020

- Căn cứ Thông tư số 19/TT-BYT ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Bộ Y Tế về việc hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện;
- Căn cứ Bộ Tiêu chí Chất lượng Bệnh viện Việt Nam (phiên bản 2.0) ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế;
- Căn cứ Kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện năm 2020 số 4209 /KH-BVUB-QLCL ngày 31 tháng 12 năm 2019,
- Phòng Quản lý chất lượng tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện đề án cải tiến chất lượng bệnh viện năm 2020 với các nội dung như sau:

I. NHỮNG ĐỀ ÁN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐÃ NGHIỆM THU:

STT	ĐỀ ÁN	KHOA/PHÒNG	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Triển khai hình thức thanh toán viện phí trực tuyến bằng QR code tại khoa TSUT	P.TCKT	T7-T12/2020
2	Triển khai sử dụng hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn giấy	P.TCKT	T4-T8/2020
3	Xác định thời gian trả kết quả đối với các trường hợp gửi mẫu qua phòng Xét nghiệm Trung Tâm Chẩn đoán Y khoa Medic TPHCM	XN	T2/2020-T6/2020
4	Tăng tỷ lệ hài lòng người bệnh trong xạ trị suất liều cao tại khoa KTPX năm 2020	KTPX	T9/2020-T12/2020
5	Giảm thời gian chờ BN chờ xạ tại khoa Vận Hành Máy Xạ	VHMX	T1-T6/2020
6	Giảm thời gian chờ đăng ký khám bệnh tại BVUB 2019-2020	KKB	T11/2019-T5/2020
7	Cải cách thời gian BN chờ hội chẩn tại khoa YHHN	YHHN	T5-T8/2020
8	Tăng tỷ lệ hài lòng BN, thân nhân về nhà vệ sinh công cộng tại BV	P.HCQT	T1/2020-T9/2020
9	Giảm công suất sử dụng giường bệnh nội trú tại khoa Xạ trị Phụ khoa BVUB	Xạ trị Phụ Khoa	10/2019-4/2020
10	Giảm thời gian chờ kết quả chụp cắt lớp vi tính của BN ngoại trú tại BVUB năm 2020	CĐHA	T10/2020-T11/2020
11	Nâng cao chất lượng phục vụ-chăm sóc	CSGN	T2/2020-T12/2020

	BN điều trị tại nhà tại khoa CSGN năm 2020		
12	Nâng cao chất lượng nhà vệ sinh cho BN, thân nhân tại khoa	Nội Ung Bướu Nhi	T2-T3/2020
13	Giảm thời gian BN chờ khám bệnh khi nhập nội trú tại khoa theo quy trình mới	Nội Huyết Học Hạch	T3-T10/2020
14	Nâng tỷ lệ BS tham dự sinh hoạt chuyên đề KHKT tại BV	CĐT	T10/2019-T6/2020
15	Giảm thời gian BN chờ khám bệnh khi nhập nội trú tại khoa	Nội Tuyến vú-Tiêu hóa-Gan-Niệu	T3/2020-T9/2020
16	Đạt 80% tỉ lệ bệnh nhân có thời gian chờ nhận giấy ra viện dưới 1 giờ	Nội Phụ khoa-Phổi	T1-T11/2020
17	Giảm thời gian điều trị của người bệnh tại khoa Ngoại 1	Ngoại Phụ khoa	T1/2020-T3/2020
18	Nâng cao hiệu quả hoạt động cấp cứu người bệnh	Cấp Cứu	T8/2019-T8/2020
19	Tăng cường kiểm soát dinh dưỡng cho BN điều trị xạ trị tại khoa Xạ trị Đầu cổ-Hàm mặt-TMH	Xạ trị Đầu cổ-Hàm mặt-TMH	T10/2020-T12/2020
20	Giảm thời gian trung bình chờ hội chẩn khi BN mới nhập viện vào Khoa Xạ 4	Xạ trị Tổng quát	T1/2020-T11/2020
21	Giảm thời gian chờ của BN mới nhập khoa nội trú	Ban Khảo sát hài lòng	T6/2020-T11/2020
22	Tăng tỷ lệ hài lòng về sự minh bạch thông tin và thủ tục khám bệnh, điều trị của BN điều trị nội trú tại khoa	Ngoại đầu cổ-TMH	T1/2020-T11/2020
23	Giảm thời gian BN chờ phẫu thuật từ lúc nhập viện đến lúc Phẫu thuật	Ngoại tuyến vú	T10/2019-T10/2020
24	Giảm thời gian chờ kết quả GPB sau mổ tại khoa	Ngoại tuyến giáp	T1/2020-4/2020
25	Nâng cao chất lượng Khám-tư vấn dinh dưỡng tại khoa năm 2020	Dinh dưỡng	T3/2020-T9/2020
26	Thực đơn dinh dưỡng cho Bn đang xạ trị	Dinh dưỡng	T12/2020
27	Tăng tỷ lệ báo cáo phản ứng có hại của thuốc ADR tại BV năm 2020	Dược	T6/2020-T10/2020
28	Chương trình giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện	KSNK	T6/2019-T5/2020
29	Tăng cường tuân thủ thực hành quy trình thay băng vết thương tại khoa Ngoại 4 năm 2020	KSNK	T1/2020-T10/2020
30	Nâng cao chất lượng xử lý dụng cụ y tế	KSNK	T1/2020-T10/2020

	dùng lại không chịu nhiệt		
31	Giảm thời gian chờ khám bệnh và hoàn tất hồ sơ bệnh án tại khoa	Ngoại ngực bụng	T6/2020-T11/2020
32	Giảm thời gian chờ được khám của BN mới nhập nội trú tại khoa	Ngoại đầu cổ - Hàm mặt	T4/2020 – T10/2020
33	Giảm thời gian chờ thực hiện VABB tại khoa TSUT	TSUT	T3/2020 – T12/2020
34	Cải tiến về nhập dữ liệu và in mã số tại khoa GPB	GPB	T6/2020 –T9/2020
35	Xây dựng phần mềm thu thập ý kiến người dân bằng quét mã QR code	QLCL	T3/2020 –T10/2020
36	Nâng cao tỉ lệ bác sĩ được cử đi học sau Đại học tại BVUB năm 2020	TCCB	T01/2020-T12/2020
37	Tăng tỷ lệ chuyển dữ liệu KCB BHYT đúng ngày	KHTH	T4/2020-T12/2020
38	Hệ thống cảnh báo sự cố mạng và máy chủ	CNTT	T1/2020-T12/2020
39	Cải thiện chất lượng đạt tiêu chí mức 5	CTXH	T6/2020-10/2020

II. NHỮNG ĐỀ ÁN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯA NGHIỆM THU:

STT	ĐỀ ÁN	KHOA/PHÒNG	THỜI GIAN
1	Tăng số lượng thiết bị y tế vi tính hóa của khối Nội	VT-TBYT	03/2020-03/2021
2	Cải tiến quy trình Siêu âm giảm thời gian chờ cho người bệnh	NSSA	T7/2020-8/2021
3	Giảm thời gian chờ được khám của BN mới nhập viện nội trú tại khoa năm 2020	Ngoại đầu cổ - Hàm mặt	T8/2020-8/2021
4	Tăng tỷ lệ các khoa/phòng thực hiện cải tiến chất lượng năm 2020	QLCL	T3/2020-T3/2021
5	Tăng cường an toàn truyền máu trên người bệnh nội trú tại BVUB năm 2019	PĐD	T9/2019-T10/2020 Xin gia hạn vì BHYT không thanh toán cho BN
6	Giảm thời gian khám tiền mê tại BVUB	GMHS	T5/2020-T11/2020
7	Giảm thời gian chờ thủ tục xuất viện tại khoa ĐTTH	ĐTTH	T4/2020-T10/2020

III. NHỮNG ĐỀ ÁN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CẤP BỆNH VIỆN:

STT	ĐỀ ÁN	KHOA/PHÒNG ĐÀU MỜI	GIẢI PHÁP
1	Giảm thời gian chờ của bệnh nhân mới nhập vào khoa nội trú	CTXH(Ban KSHL) T11/2019 – T11/2020	Thông kê số liệu làm tiền đề cho các khoa lâm sàng, cận lâm sàng xây dựng đề án cải tiến “thời gian chờ” của mỗi khoa
2	Triển khai sử dụng hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn giấy	P.TCKT T4/2020-T9/2020	Giảm chi phí in ấn hóa đơn, tra cứu hóa đơn dễ dàng đáp ứng yêu cầu của BN và BV
3	Tăng tỷ lệ hài lòng BN, thân nhân về nhà vệ sinh công cộng tại BV	P.HCQT T1/2020-T9/2020	Cải thiện chất lượng hệ thống thoát nước, các trang thiết bị vệ sinh, đảm bảo tỷ lệ hài lòng NB đem đến sự tiện nghi Cho BN khi đến KB
4	Tăng cường an toàn truyền máu trên người bệnh nội trú tại BVUB	P.Điều Dưỡng T9/2019- T10/2020	Xây dựng quy định ghi chép hồ sơ của DD về phiếu truyền máu, lập KH định nhóm máu tại giường, xây dựng quy định lưu mẫu định nhóm máu ABO và túi máu. Gia hạn 31/12/2021 để xuất SYT duyệt danh mục KT
5	Tăng tỷ lệ chuyển dữ liệu KCB BHYT đúng ngày	P.KHTH T4/2020- T12/2020	Tăng tỷ lệ chuyển dữ liệu trực tuyến từ 60% năm 2019 lên 80% năm 2020. Tiếp tục cải tiến đạt 100% cho đề án năm sau

IV. Nhận xét – Đánh giá

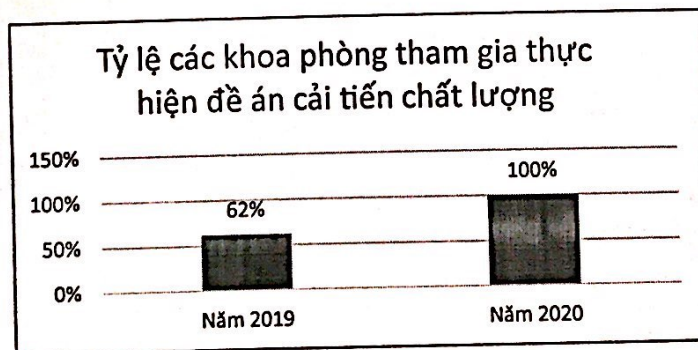
1. Đánh giá

- Tất cả các Khoa/ Phòng trong bệnh viện đều thực hiện xây dựng đề án cải tiến chất lượng.
- Số lượng các đề án cải tiến chất lượng được nghiệm thu : 39/46

2. Nhận xét:

❖ Ưu điểm:

- Các khoa, phòng trong bệnh viện đều thực hiện xây dựng đề án cải tiến chất lượng
- Nhân viên y tế hiểu được tầm quan trọng của cải tiến chất lượng.
- Các khoa, phòng đã thực hiện triển khai cải tiến chất lượng cho các nhân viên tại khoa, phòng



❖ Nhược

- Đa số các cáo tiến độ đúng định kỳ.
- Một số khoa, phòng thực hiện cải tiến chất lượng nhưng vẫn chưa xây dựng được chỉ số chất lượng.

điểm:

khoa, phòng chưa báo

V. Đề xuất

- Tổ chức tập huấn thường xuyên cho nhân viên trong mạng lưới quản lý chất lượng toàn bệnh viện .
 - Phòng QLCL tiếp tục phối hợp các khoa/phòng chỉnh sửa đề án cải tiến chất lượng cho hoàn thiện
 - Khen thưởng, biểu dương cho các khoa, phòng thực hiện tốt nhằm duy trì xây dựng đề án cải tiến chất lượng thường xuyên, liên tục.
- Phòng Quản lý chất lượng kính trình Ban Giám đốc và xin ý kiến chỉ đạo.
Trân trọng./.

TRƯỞNG PHÒNG

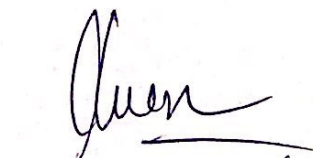


BS. Nguyễn Minh Hùng

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Lưu: QLCL.

KT GIÁM ĐỐC
PHỔ GIÁM ĐỐC



bs. Lê Anh Tuấn